

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THỚI LAI  
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2021/HSST  
Ngày: 14 - 5 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI LAI - THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Nguyễn Hoài Tuyên**

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông **Lý Hồng Hạnh**  
2. Ông **Lê Hoàng Long**

*Thư ký tòa án – Ghi biên bản phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Mỹ Tiên** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:* Ông **Bùi Văn Lư** - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Lai, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2021/HSST ngày 14 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phan Thanh T**, sinh năm 1998; Giới tính: Nam

Tên gọi khác: Không

Nơi đăng ký thường trú: ấp Trường N 1, xã Trường X A, huyện TL, thành phố C;  
Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phan Thanh T, sinh năm 1969 ( chết ) và bà Lê Thị Kim C, sinh năm 1966 ( sống ); Vợ: Chưa có; Anh, chị, em ruột có 05 người lớn 38 tuổi, nhỏ 26 tuổi.

- Tiền án, tiền sự: Không.

- Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/02/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:** Ông **Tổng Văn Đ**, sinh năm 1997. ( Có mặt )

Địa chỉ: ấp Trường N 1, xã Trường X A, huyện TL, thành phố C.

- **Nguyên đơn dân sự:** Bà **Đặng Thu A**, sinh năm 1992. ( Có mặt )

Địa chỉ: ấp Trường N 1, xã Trường X A, huyện TL, thành phố C.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 00 phút, ngày 01 tháng 02 năm 2021 Phan Thanh T đang ngồi uống rượu tại tiệm cắt tóc của Phạm Chí C ngụ ấp Trường Ninh 1, xã Trường Xuân A, huyện Thới Lai với Phạm Chí C, ông Nguyễn Tấn Hoài cùng hai người bạn tên Nhi và Đình. Lúc này Tống Văn Đ chạy xe ngang nơi T ngồi uống rượu khoảng 50 m. T nhớ lại năm 2017 Đ gây thương tích cho T nhưng đến nay chưa bồi thường thiệt hại cho T nên T vào chuồng gà của C lấy con dao chạy theo Đ đến nơi Đ đang đứng chờ Đặng Thu An là vợ của Đ ra mở cửa nhà, thì T từ phía sau đi đến, T hỏi Đ “Lúc này khỏe không bạn”, Đ vừa quay lại thì T dùng dao chém Đ một nhát, Đ giơ tay lên đỡ trúng vào giữa cẳng tay trái của Đ, Đ bỏ chạy về hướng chợ Trường Xuân A, T đuổi theo khoảng 40 m thì T đuổi kịp Đ, lúc này Đ cởi nón bảo hiểm đang đội trên đầu ném ngược về phía T, T chém nhát thứ hai trúng vào vùng chằm bên phải của Đ, cùng lúc này vợ của Đ là Đặng Thu An chạy đến cùng Đ vật T để giật con dao của T. Trong lúc đó T để giật dao thì lưỡi dao đã trúng vào tay của Thu An gây thương tích cho Thu An.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 50/TgT ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Trung tâm pháp y thành phố Cần Thơ kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định:

Vết thương vùng chằm phải và vết thương mặt sau 1/3 giữa cẳng tay trái đã được điều trị khâu vết thương và nội khoa. Hiện tại vết thương đã lành sẹo, không ảnh hưởng chức năng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại đối với Tống Văn Đ là 04 % ( bốn phần trăm).

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 51/TgT ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Trung tâm pháp y thành phố Cần Thơ kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định: Hai vết thương mặt trước trong 1/3 giữa cẳng tay phải đã được điều trị nội khoa. Hiện tại các vết thương đã lành sẹo, không ảnh hưởng chức năng. Vết xây sát da vùng gò phải đã được điều trị nội khoa, hiện tại đã lành, để lại vết sạm da, không ảnh hưởng đến chức năng. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 04% ( bốn phần trăm).

Vật chứng thu giữ: 01 cây dao bằng kim loại có mũi sắc nhọn, lưỡi dao màu trắng có chiều dài 34 cm, rộng 7,5 cm, cán nhựa màu đen dài 13 cm.

Tại cáo trạng số 12/ CT – VKS ngày 12/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai truy tố bị cáo Phan Thanh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai vẫn giữ nguyên bản cáo trạng như đã truy tố và đề nghị:

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134, Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm e khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Phan Thanh T từ 01 (một) năm 06 ( sáu ) tháng đến 02 ( hai) năm tù.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 590 của Bộ luật dân sự.

Đề nghị buộc bị cáo Phan Thanh T bồi thường các khoản gồm tiền thuốc theo hóa đơn, tiền ngày công lao động và tiền bồi thường tổn thất tinh thần là 10.383.000 đồng.

Đề nghị buộc bị cáo Phan Thanh T có trách nhiệm bồi thường tiền thuốc, tiền ngày công lao động cho bà Đặng Thu An là 3.160.000 đồng.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao bằng kim loại có mũi sắc nhọn, lưỡi dao màu trắng có chiều dài 34 cm, rộng 7,5 cm, cán nhựa màu đen dài 13 cm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện, đầy đủ chứng cứ; Ý kiến của kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo, người bị hại và của người tham gia tố tụng khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo Phan Thanh T: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Phan Thanh T thừa nhận hành vi phạm tội phù hợp với các chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại và nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Phan Thanh T khai nhận do bị cáo nhớ lại năm 2017 Đ gây thương tích cho bị cáo nhưng đến nay chưa bồi thường thiệt hại cho bị cáo, gặp lại Đ bị cáo vào chuồng gà của C lấy con dao chạy theo Đ đến nơi Đ đang đứng chờ Đặng Thu An là vợ của Đ ra mở cửa nhà, thì T từ phía sau đi đến, T hỏi Đ “Lúc này khỏe không bạn”, Đ vừa quay lại thì T dùng dao chém Đ một nhát, Đ giơ tay lên đỡ trúng vào giữa cẳng tay trái của Đ, Đ bỏ chạy về hướng chợ Trường Xuân A, thì bị cáo đuổi theo khoảng 40 m thì đuổi kịp Đ, lúc này Đ cởi nón bảo hiểm đang đội trên đầu ném ngược về phía bị cáo, bị cáo chém nhát thứ hai trúng vào vùng cằm bên phải của Đ gây thương tích cho Đ phải nhập viện điều trị.

[3] Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Lai truy tố bị cáo Phan Thanh T về tội: “ Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn chính xác. Tuy tỷ lệ thương tích của ông Tống Văn Đ được xác

định theo kết luận giám định là 4% ( dưới 11% ) nhưng hung khí mà bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội được xác định là hung khí nguy hiểm. Bị cáo trước đây bị Đ gây thương tích và Đ đã bị Tòa án xử phạt tù và đã chấp hành án xong. Nay không có mâu thuẫn gì mà bị cáo tấn công Đ chém gây thương tích là thể hiện hành vi côn đồ.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Phan Thanh T là hành vi nguy hiểm cho xã hội, cố ý trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của ông Tống Văn Đ. Hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an trong xóm ấp, gây hoang mang lo sợ cho đại bộ phận quần chúng nhân dân nơi bị cáo gây án. Sức khỏe của con người là vốn quý của xã hội được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác phải bị xử lý nghiêm minh. Do bị cáo chưa được bồi thường về trách nhiệm dân sự trước đây nhưng không kiềm chế được bản thân mà bị cáo đã dùng vũ lực để giải quyết vấn đề nên đã dẫn bị cáo lao vào con đường phạm tội.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần xem xét bản thân bị cáo sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo là con em xuất thân trong gia đình lao động nghèo, trình độ học vấn thấp nên phần nào việc am hiểu pháp luật còn hạn chế. Do đó cần áp dụng điểm i, s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là có căn cứ. Sau khi chém Đ một nhát Đ bỏ chạy nhưng bị cáo tiếp tục đuổi theo và chém Đ nhát thứ hai gây thương tích là thể hiện việc bị cáo cố tình thực hiện tội phạm đến cùng và đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm e Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên tòa ông Tống Văn Đ yêu cầu bị cáo Phan Thanh T bồi thường các khoản như sau: Tiền thuốc theo hóa đơn, tiền ngày công lao động và tiền bồi thường tổn thất tinh thần là 10.383.000 đồng là hợp lý cần chấp nhận.

[7] Bà Đặng Thu A là nguyên đơn dân sự trong vụ án yêu cầu bị cáo Phan Thanh T bồi thường tiền thuốc và tiền ngày công lao động với số tiền 10.160.000 đồng là chỉ có cơ sở chấp nhận một phần với số tiền 3.160.000 đồng.

[8] Về xử lý vật chứng: Cần xử lý theo đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[9] Về án phí: Cần buộc bị cáo Phan Thanh T chịu nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134, Điều 38, điểm i, s khoản 1 Điều 51, điểm e Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

**Tuyên bố:** Bị cáo **Phan Thanh T** phạm tội: “Cố ý gây thương tích”

Xử phạt: Bị cáo Phan Thanh T 01 ( một ) năm 06 ( sáu ) tháng tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam là ngày 02/02/2021.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Áp dụng Điều 590 của Bộ luật dân sự.

Buộc bị cáo Phan Thanh T bồi thường các khoản gồm tiền thuốc theo hóa đơn, tiền ngày công lao động và tiền bồi thường tổn thất tinh thần cho ông Tống Văn Đ với số tiền là 10.383.000 đồng.

Buộc bị cáo Phan Thanh T có trách nhiệm bồi thường tiền thuốc, tiền ngày công lao động cho bà Đặng Thu A với số tiền là 3.160.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao bằng kim loại có mũi sắc nhọn, lưỡi dao màu trắng có chiều dài 34 cm, rộng 7,5 cm, cán nhựa màu đen dài 13 cm.

Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Buộc bị cáo Phan Thanh T chịu nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bị cáo Phan Thanh T chịu nộp 677.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người bị hại, nguyên đơn dân sự được quyền kháng cáo bản này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa**

***Nơi nhận:***

- TAND thành phố Cần Thơ;
- VKSND huyện Thới Lai;
- Công an huyện Thới Lai;
- Chi cục T.H.A DS huyện Thới Lai;
- Sở tư pháp thành phố Cần Thơ;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Nguyễn Hoài Tuyên**